

Bản án số: 257/2023/HS-PT

Ngày: 23/3/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Hiếu

*Thẩm phán:* Ông Hoàng Nhật Tân

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Nhã

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23/03/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 151/2023/QĐXXPT-HS ngày 20/02/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 212/2022/HS-ST ngày 02/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

**- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn D**, sinh năm: 1987; Nơi thường trú: Thôn PV, xã PD, huyện PX, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Nguyễn Văn S; Mẹ là Đinh Thị H; Vợ là Nguyễn Thị H; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

**- Bị hại:** Bà Nguyễn Thị X, sinh năm: 1953 (Đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo:** Ông Nhân Văn L – Sinh năm: 1951 (Chồng bà X). Địa chỉ: Thôn NH, xã NH, huyện TT, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D, Vũ Bá H là nhân viên của Công ty Cổ phần xây dựng Kỹ thuật VT, địa chỉ: Số 15 BT2 khu bán đảo Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố

Hà Nội. D và H đều không có giấy phép lái xe hợp lệ.

Khoảng 08 giờ ngày 26/11/2021, Vũ Bá H được Công ty VT giao xe ô tô bán tải Mazda, BKS: 29C-656.45 chở Nguyễn Văn D đi làm việc từ trụ sở của Công ty đến kho của Công ty tại Khu Công nghiệp NH, tại xã NH, huyện Thanh Trì. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, sau khi xong việc, H điều khiển xe ô tô chở D đi trên đường trong khu công nghiệp để về trụ sở Công ty. Khi đi đến đường số 4 thuộc Cụm Công nghiệp NH, thấy đường vắng người nên D đề nghị H cho D điều khiển xe ô tô để tập lái vì D chuẩn bị thi sát hạch xe. Mặc dù biết D chưa có Giấy phép lái xe nhưng H vẫn đồng ý và đỗ xe ô tô sát vào lề đường bên phải đối diện với cổng phụ Công ty Cổ phần dược phẩm Nam Hà. H xuống xe đổi chỗ cho D lái, còn H ngồi sang ghế phụ phía trước. Sau khi H hướng dẫn D cách lái xe ô tô số sàn được khoảng 05 phút thì D nổ máy nhấn côn, vào số 1 để xe di chuyển. Cùng thời điểm đó, bà Nguyễn Thị X đang gánh quang gánh đi bộ ở dưới lòng đường từ phía sau bên trái ô tô đi lên phía trước đầu xe ô tô. H và D lúc này đang nhìn xuống chân côn và tay cầm cần số để chuẩn bị vào số 2 nên cả hai không nhìn thấy bà X đi bộ ở lòng đường phía trước cách xe ô tô khoảng 3m. Khi D điều khiển xe ô tô tăng tốc để vào số 2 thì xe va chạm với bà X làm bà bị ngã xuống đường và ô tô đã chèn qua người bà X. Thấy bánh xe chèn qua 01 vật và bị kênh lên, H liền tắt máy điện của xe ô tô để xe dừng lại và cùng D xuống kiểm tra thì thấy bà X đang nằm sấp dưới mặt đường cách lốp xe phía trước bên trái khoảng 20cm. Thấy vậy, D đã chạy về kho Công ty VT nhờ người cùng đưa nạn nhân đến Bệnh viện Nông nghiệp cấp cứu nhưng bà Nguyễn Thị X đã tử vong.

*Quá trình khám nghiệm hiện trường thể hiện:*

- Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Đường số 4 Cụm Công nghiệp NH dải nhựa bằng phẳng, đường hai chiều có vạch sơn màu trắng kẻ đứt ở giữa. Chiều đường NH đi sau khu công nghiệp NH rộng 5m30. Chiều sau khu công nghiệp đi đường NH rộng 5m35, vỉa hè rộng 5m.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn.

- + Điểm mốc là mép trái cổng chính Công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà theo chiều từ ngoài đường vào Công ty.

- + Mép đường chuẩn là mép đường dải nhựa bên trái theo chiều sau khu công nghiệp NH đi đường NH.

- Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- + Xe ô tô BKS: 29C-656.45: Xe dừng trên đường, đầu xe hướng sau khu công nghiệp, tâm trục bánh trước bên phải xe trùng với mép đường chuẩn. Đuôi xe hướng đường NH, đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải xe vào mép đường chuẩn là 0m05. Đo từ tâm trục bánh trước bên trái xe đo ngang hướng sau khu công nghiệp cách điểm mốc là 33m50.

+ Đôi giày: Giày vải, nhãn hiệu ASIA màu xanh sọc trắng. Hai chiếc có kích thước bằng nhau, cỡ giày 38. Đo từ tâm đôi giày vào mép đường chuẩn là 1m10, đồng thời đo ngang hướng sau khu công nghiệp cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 29C-665.45 là 2m90.

+ Đám đồ dùng cá nhân kích thước (1m60x1m30) gồm 01 nón lá, bìa catton, 01 đòn gánh. Đo từ tâm đám vào mép đường chuẩn là 1m80, đồng thời đo ngang hướng sau khu công nghiệp NH cách tâm đôi giày là 1m60.

+ Đám phế liệu kích thước (0m55x0m50) nằm trong gầm xe ô tô BKS: 29C-656.45. Đo từ tâm đám vào mép đường chuẩn là 0m26, đồng thời đo ngang hướng sau khu công nghiệp cách tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 29C-656.45 là 0m25.

*Tại bản kết luận giám định số 9001/C09-P3 ngày 23/12/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:*

1. Dấu vết trượt mất bụi đất, in hình các đường kẻ nhỏ song song (dạng vân vải) ở mặt dưới bên khung trái khung cang bánh trước xe ô tô biển số 29C-656.45 có chiều từ trước về sau. Dấu vết trượt mất bụi đất, in hình các đường kẻ nhỏ song song (dạng vân vải) ở má trong lốp bánh trước bên trái xe ô tô biển số 29C-656.45 có chiều từ mặt lặn vào vành bánh xe. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với vải quần, vải áo của nạn nhân (ảnh 2,3,4 trong bản ảnh giám định).

\* Các dấu vết còn lại ở xe ô tô biển số 29C-656.45 được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông của Công an huyện Thanh Trì hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

- Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên của xe ô tô biển số 29C-656.45.

2. Không tính được tốc độ của xe ô tô biển số 29C-656.45 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

- Không xác định được chiều hướng di chuyển của xe ô tô biển số 29C-656.45 trước khi xảy ra tai nạn.

*Tại bản kết luận giám định số 9067/C09-P6 ngày 27/12/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:* “Tệp Video gửi giám định không có âm thanh. Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định”.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y số 56/21/GDPY ngày 05/12/2021 của Bệnh viện Việt Đức – Bộ Y tế kết luận:* “Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Thị X là do mất máu không hồi phục H quả của đa chấn thương, chấn thương ngực – bụng nặng, chấn thương cột sống”.

*Tại Biên bản làm việc với Ban quản lý dự án đầu tư dự án huyện Thanh Trì*

*xác định:* Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường trước cổng Công ty được phẩm Nam Hà. Vị trí xảy ra tai nạn giao thông là đường số 4 trong cụm Công nghiệp NH. Đây là đường chuyên dùng phục vụ cho việc vận chuyển, đi lại của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đang hoạt động trong cụm Công nghiệp. Tại các đường có lắp biển báo giao thông gồm: Biển báo tên đường, biển báo giao nhau, biển báo phần đường dành cho người đi bộ. Đường số 4 được nối với trục đường chính của Cụm Công nghiệp và được nối với đường liên thôn, liên xã, quốc lộ 1A. Các tuyến đường trong Cụm Công nghiệp NH thuộc UBND huyện Thanh Trì quản lý.

*Tại Công văn số 926/QLĐT ngày 31/12/2021 của Phòng Quản lý đô thị UBND huyện Thanh Trì cung cấp nội dung:* Vị trí xảy ra tai nạn giao thông xảy ra ngày 26/11/2021 tại Cụm Công nghiệp NH là tuyến đường nội bộ Cụm Công nghiệp NH phục vụ cho việc đi lại, vận chuyển của các cơ quan, xí nghiệp đang hoạt động tại Cụm Công nghiệp NH.

Ngày 26/11/2021, Nguyễn Văn D và Vũ Bá H ra đầu thú. Kết quả đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn D và Vũ Bá H: 0,000mg/L.

Sau khi tai nạn xảy ra Nguyễn Văn D, Vũ Bá H đã tự nguyện bồi thường số tiền 200.000.000 đồng cho gia đình bà Nguyễn Thị X. Đại diện gia đình ông Nhân Ngọc Linh, chồng bà X đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 212/2022/HS-ST ngày 02/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của bị cáo Vũ Bá H, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/12/2022, bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

#### *Tại phiên tòa phúc thẩm*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về tội danh và hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn D, xử phạt bị cáo 24 (Hai

mười bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật. Trong vụ án này, việc để xảy ra tai nạn là lỗi hỗn hợp của bị cáo và bị hại; tại phiên tòa bị cáo xuất trình Giấy khen về thành tích tham gia huấn luyện quân sự và thành tích thể thao. Gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm số theo hướng giữ nguyên hình phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù và cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Đề nghị giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Văn D có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh, hình phạt và xét kháng cáo của bị cáo:

- *Về tội danh, hình phạt*: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm; đối chiếu với lời khai của bị cáo Vũ Văn H; căn cứ vật chứng được thu giữ, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định pháp y, hình ảnh trích xuất từ camera và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 09 giờ 08 phút, ngày 26/11/2021, tại đường số 4 Cụm Công nghiệp NH, xã NH, huyện Thanh Trì, khi bị cáo Vũ Bá H đang sử dụng xe ô tô bán tải Mazda, BKS: 29C-656.45 của Công ty Cổ phần xây dựng và kỹ thuật VT, mặc dù biết bị cáo Nguyễn Văn D không có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ nhưng bị cáo Vũ Bá H vẫn giao xe cho Nguyễn Văn D điều khiển. Trong quá trình điều khiển ô tô, bị cáo Nguyễn Văn D đã thiếu chú ý quan sát, vi phạm quy định tại khoản 9 và khoản 23 Điều 8 – Luật Giao thông đường bộ dẫn đến va chạm với bà Nguyễn Thị X đang gánh quang gánh đi bộ dưới lòng đường, H quả làm bà Nguyễn Thị X tử vong sau đó.

Bản án hình sự sơ thẩm số 212/2022/HS-ST ngày 02/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo

Nguyễn Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn D:*

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an toàn công cộng làm thiệt hại tới tính mạng của người khác. Tuy nhiên, xuất phát từ mong muốn của bị cáo Nguyễn Văn D là được tập lái ô tô, vì bị cáo chuẩn bị thi sát hạch lái xe. Bị cáo cũng có ý thức tập lái tại đường số 4 thuộc Cụm Công nghiệp NH là đường giao thông nhưng là tuyến đường nội bộ, lúc đường đang vắng. Việc xảy ra tai nạn là lỗi hỗn hợp, hiện trường thể hiện đoạn đường có vỉa hè rộng 05m, đường thoáng không có chướng ngại vật, bị hại không đi trên vỉa hè mà gánh quang gánh đi bộ dưới lòng đường từ phía sau bên trái ô tô đi lên phía trước đầu xe ô tô và do bị cáo thiếu quan sát đã xảy ra tai nạn.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Đã bồi thường cho gia đình bị hại và đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã đưa nạn nhân đi cấp cứu tại Bệnh viện và sau đó chủ động ra đầu thú; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; Bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu mới về việc: Bị cáo đã từng phục vụ quân đội, tham gia dân quân tự vệ xã Phụng Dực được tặng thưởng nhiều Giấy khen về thành tích tham gia huấn luyện quân sự và thành tích thể thao. Gia đình bị cáo có ông là liệt sĩ, có cụ bà được tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và là tình tiết mới được Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có hơn 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có đủ căn cứ để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong khung hình phạt liền kề.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện của chế định án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm số 212/2022/HS-ST ngày 02/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo hướng giữ nguyên hình phạt tù và cho hưởng án treo, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/03/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phượng Dực, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Thanh Trì;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- TAND huyện Thanh Trì;
- CQTHADS huyện Thanh Trì;
- UBND xã PD;
- Bị cáo; Đại diện bị hại.
- Lưu Hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đức Hiếu**